

VI. Kàmabhù (2) (S.iv,193)

1) Một thời Tôn giả Kàmabhù trú tại Macchikàsanda, tại rừng Ambàtaka.

2) Rồi gia chủ Citta đi đến Tôn giả Kàmabhù; sau khi đến, đánh lễ Tôn giả Kàmabhù, rồi ngồi xuống một bên.

3) Ngồi một bên, gia chủ Citta thưa Tôn giả Kàmabhù:

-- Bạch Thượng tọa, có bao nhiêu hành tất cả?

-- Nay Gia chủ có ba hành: thân hành, khẩu hành và ý hành.

-- Lành thay, bạch Thượng tọa.

Gia chủ Citta hoan hỷ, tín thọ lời Tôn giả Kàmabhù nói, rồi hỏi thêm Tôn giả Kàmabhù một câu nữa:

-- Bạch Thượng tọa, thế nào là thân hành? Thế nào là khẩu hành? Thế nào là ý hành?

-- Hơi thở vô, hơi thở ra, này Gia chủ, là thân hành. Tâm và tứ là khẩu hành. Tưởng và thọ là ý hành.

-- Lành thay, bạch Thượng tọa.

Gia chủ Citta hoan hỷ, tín thọ lời Tôn giả Kàmabhù nói... hỏi thêm câu hỏi nữa:

5) -- Vì sao, bạch Thượng tọa, thở vô thở ra là thân hành? Vì sao tâm và tứ là khẩu hành? Vì sao tưởng và thọ là ý hành?

-- Thở vô thở ra, này Gia chủ, thuộc về thân. Các pháp này liên hệ đến thân; do vậy, thở vô thở ra là thân hành. Trước phải tầm cầu, tư sát, này Gia chủ, sau mới phát lời nói; do vậy, tâm và tứ là khẩu hành.

Tưởng và thọ thuộc về ý. Những pháp này liên hệ đến tâm; do vậy, tưởng và thọ là ý hành.

-- Lành thay, bạch Thượng tọa.

... hỏi thêm câu hỏi nữa:

6) -- Như thế nào, bạch Thượng tọa, là chứng Diệt thọ tưởng định?

-- Nay Gia chủ, Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định không có nghĩ rằng: "Tôi sẽ chứng đạt Diệt thọ tưởng định", hay: "Tôi đang chứng đạt Diệt thọ tưởng định", hay: "Tôi đã chứng đạt Diệt thọ tưởng định". Do tâm vị ấy trước đã được tu tập như vậy, nên đưa đến thành tựu như thật như vậy.

-- Lành thay...

... hỏi thêm câu hỏi nữa:

7) -- Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, bạch Thượng tọa, những pháp nào được đoạn diệt trước, thân hành, hay khẩu hành, hay ý hành?

-- Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, này Gia chủ, khẩu hành được đoạn diệt trước, thứ đến thân hành, rồi đến ý hành.

-- Lành thay...

... hỏi thêm câu hỏi nữa:

8) -- Bạch Thượng tọa, người đã chết, đã mệnh chung, và Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, giữa những người này có những sai khác gì?

-- Đối với người đã chết, đã mệnh chung, này Gia chủ, thân hành người ấy được đoạn diệt, được khinh an; khẩu hành được đoạn diệt, được khinh an; ý hành được đoạn diệt, được khinh an, thọ mạng được đoạn tận; sức nóng được tịnh chỉ; các căn bị hủy hoại. Còn Tỷ-kheo đã chứng đạt Diệt thọ tưởng định, này Gia chủ, thân hành được đoạn diệt, khinh an; khẩu hành được đoạn diệt, khinh an; ý hành được đoạn diệt, khinh an; thọ mạng không bị đoạn tận; sức nóng không bị tịnh chỉ; các căn được trong sáng. Nay Gia chủ, người đã chết, đã mệnh chung và Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, giữa những người này có những sai khác như vậy.

-- Lành thay...

... hỏi thêm câu hỏi nữa:

9) -- Như thế nào, bạch Thượng tọa, là ra khỏi Diệt thọ tưởng định?

-- Nay Gia chủ, Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định không có suy nghĩ: "Tôi sẽ ra khỏi Diệt thọ tưởng định", hay: "Tôi đang ra khỏi Diệt thọ tưởng định", hay: "Tôi đã ra khỏi Diệt thọ tưởng định". Do tâm vị ấy trước đã được tu tập như vậy, nên đưa đến thành tựu như thật như vậy.

-- Lành thay, bạch Thượng tọa...

... hỏi thêm câu hỏi nữa:

10) -- Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định, bạch Thượng tọa, pháp nào khởi lên trước, thân hành, khẩu hành, hay ý hành?

-- Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định, này Gia chủ, ý hành khởi lên trước, rồi đến thân hành, rồi đến khẩu hành.

-- Lành thay, bạch Thượng tọa...

...hỏi thêm câu hỏi nữa:

11) -- Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tướng định, bạch Thượng tọa, cảm giác được bao nhiêu xúc?
-- Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tướng định cảm thọ được ba xúc: không xúc, vô tướng xúc, vô nguyện xúc.
-- Lành thay, bạch Thượng tọa.

Gia chủ Citta hoan hỷ, tín thọ... và hỏi thêm câu hỏi nữa:

12) -- Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tướng định, bạch Thượng tọa, tâm thiên về đâu, hướng về đâu, nghiêng về đâu?

-- Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tướng định, này Gia chủ, tâm vị ấy thiên về viễn ly, hướng về viễn ly, nghiêng về viễn ly.

-- Lành thay, bạch Thượng tọa.

Gia chủ Citta hoan hỷ, tín thọ lời Tôn giả Kàmabhù nói rồi hỏi thêm câu hỏi nữa:

13) -- Bạch Thượng tọa, có bao nhiêu pháp giúp đỡ nhiều cho sự chứng đắc Diệt thọ tướng định?

-- Thật sự, này Gia chủ, điều Gia chủ cần phải hỏi trước, Gia chủ lại hỏi sau. Tuy vậy, ta sẽ trả lời cho Gia chủ. Này Gia chủ, có hai pháp giúp đỡ rất nhiều cho Diệt thọ tướng định được chứng đắc. Đó là Chi và Quán.

VII. Godatta (S.iv,295)

1) Một thời Tôn giả Godatta trú ở Macchikàsanda, tại Ambàtavana.

2) Rồi gia chủ Citta đi đến Tôn giả Godatta; sau khi đến, đánh lễ Tôn giả Godatta rồi ngồi xuống một bên.

3) Tôn giả Godatta nói với gia chủ Citta đang ngồi một bên:

-- Này Gia chủ, vô lượng tâm giải thoát, vô sở hữu tâm giải thoát, không tâm giải thoát, vô tướng tâm giải thoát, những pháp này là khác ngôn từ, hay đồng nghĩa chỉ khác ngôn từ?

-- Bạch Thượng tọa, có pháp môn, theo pháp môn ấy, các pháp này khác nghĩa, khác ngôn từ. Bạch Thượng tọa, cũng có pháp môn, theo pháp môn ấy, các pháp này đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ.

4) -- Nhưng, này Gia chủ, pháp môn nào, theo pháp môn ấy, các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ?

5) -- Ở đây, bạch Thượng tọa, Tỷ-kheo an trú, biến mãn một phương với tâm câu hữu với từ; cũng vậy, phương thứ hai; cũng vậy, phương thứ ba; cũng vậy, phương thứ tư. Như vậy, cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy an trú biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại vô biên, không hận, không sân. Với tâm câu hữu với bi... với tâm câu hữu với hỷ... an trú biến mãn một phương với tâm câu hữu với xả; cũng vậy, phương thứ hai; cũng vậy, phương thứ ba; cũng vậy, phương thứ tư. Như vậy, cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy an trú biến mãn với tâm câu hữu với xả, quảng đại vô biên, không hận, không sân. Bạch Thượng tọa, đây gọi là vô lượng tâm giải thoát.

6) Và bạch Thượng tọa, như thế nào là vô sở hữu tâm giải thoát? Ở đây, Tỷ-kheo vượt lên Thức vô biên xứ một cách hoàn toàn, nghĩ rằng: "Không có vật gì", chứng và trú Vô sở hữu xứ. Bạch Thượng tọa, đây gọi là vô sở hữu tâm giải thoát.

7) Và bạch Thượng tọa, thế nào là không tâm giải thoát? Ở đây, bạch Thượng tọa, Tỷ-kheo đi đến rừng, hay đi đến gốc cây, hay đi đến căn nhà trống và suy tư: "Cái này là trống không tự ngã hay ngã sở hữu". Bạch Thượng tọa, đây gọi là không tâm giải thoát.

8) Và bạch Thượng tọa, thế nào là vô tướng tâm giải thoát? Ở đây, bạch Thượng tọa, Tỷ-kheo không tác ý tất cả tướng, chứng và trú Vô tướng tâm định. Bạch Thượng tọa, đây gọi là vô tướng tâm giải thoát.

9) Đây là pháp môn, bạch Thượng tọa, theo pháp môn ấy, các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ.

10) Và bạch Thượng tọa, pháp môn nào, theo pháp môn ấy, các pháp này là đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ?

11) Tham dục (ràga) làm sự đo lường, sân làm sự đo lường, si làm sự đo lường. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, chúng bị đoạn tận, bị cắt tận gốc rễ, bị làm như thân cây ta-la, làm cho không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Bạch Thượng tọa, đối các vô lượng tâm giải thoát, bất động tâm giải thoát được xem là tối thượng. Nhưng bất động tâm giải thoát này trống không, không có tham; trống không, không có sân; trống không, không có si.

12) Tham dục, bạch Thượng tọa, là một chướng ngại, sân là một chướng ngại, si là một chướng ngại. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, chúng bị đoạn tận, bị cắt tận gốc rễ, bị làm như thân cây ta-la, làm cho không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Bạch Thượng tọa, đối với các vô sở hữu tâm giải thoát, bất động tâm giải thoát được xem là tối thượng. Nhưng bất động tâm giải thoát này được trống không, không có tham; trống không, không có sân; trống không, không có si.

13) Tham dục, bạch Thượng tọa, tác thành tướng, sân tác thành tướng, si tác thành tướng. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, chúng bị đoạn tận, bị cắt đứt tận gốc rễ, bị làm như thân cây ta-la, làm

cho không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Bạch Thượng tọa, đối với các vô tướng tâm giải thoát, bất động tâm giải thoát được xem là tối thượng. Nhưng bất động tâm giải thoát này trống không, không có tham; trống không, không có sân; trống không, không có si.

14) Đây là pháp môn, bạch Thượng tọa, do pháp môn ấy, các pháp này là đồng nghĩa chỉ khác ngôn từ.

VIII. Nigantha (Ni-kiền-tử) (S.iv,297)

1-2) Lúc bấy giờ, Nigantha Nàtaputta đã đi đến Macchikàsanda với một đại chúng Nigantha.

3) Gia chủ Citta được nghe Nigantha Nàtaputta đã đi đến Macchikàsanda với một đại chúng Nigantha.

4) Rồi gia chủ Citta cùng với một số đông gia chủ khác đi đến Nigantha Nàtaputta; sau khi đến, nói lên những lời hỏi thăm xã giao, sau khi nói lên những lời hỏi thăm xã giao thân hữu liền ngồi xuống một bên.

5) Nigantha Nàtaputta nói với gia chủ Citta đang ngồi một bên:

-- Có phải, này Gia chủ, Ông tin tưởng vào lời dạy này của Sa-môn Gotama: "Có một định không tâm, không tứ, có sự đoạn diệt các tâm và tứ"?

-- Thưa Tôn giả, ở đây tôi không có đặt lòng tin vào Thế Tôn trong vấn đề: "Có một Thiên định không tâm, không tứ, có sự đoạn diệt các tâm và tứ".

6) Được nghe nói vậy, Nigantha Nàtaputta nhìn quanh hội chúng của mình và nói:

-- Chư Tôn giả có thấy chăng? Thật chất trực là gia chủ Citta này! Thật không hư vọng là gia chủ Citta này! Thật không hư vọng là gia chủ Citta này! Ai nghĩ rằng tâm và tứ có thể đoạn diệt được tức là nghĩ rằng có thể trói được gió trong cái lưới. Ai nghĩ rằng tâm và tứ có thể đoạn diệt được tức là nghĩ rằng có thể dùng nắm tay của mình để chặn đứng dòng nước sông Hằng.

7) -- Tôn giả nghĩ thế nào, thưa Tôn giả, cái gì thù thắng hơn, trí hay là lòng tin?

-- Này Gia chủ, trí thù thắng hơn lòng tin.

8) -- Nếu tôi muốn, thưa Tôn giả, ly dục, ly bất thiện pháp, tôi chứng và trú Thiên thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tâm, có tứ. Nếu tôi muốn, thưa Tôn giả, tôi làm tịnh chỉ các tâm và tứ... chứng và trú Thiên thứ hai. Nếu tôi muốn, thưa Tôn giả, tôi đoạn tận hỷ... chứng và trú Thiên thứ ba. Nếu tôi muốn, thưa Tôn giả, tôi có thể đoạn tận lạc... chứng và trú Thiên thứ tư. Biết như vậy, thưa Tôn giả, thấy như vậy, tôi sẽ đi đến lòng tin đối với bất cứ vị Sa-môn hay vị Bà-la-môn nào rằng: "Có Thiên định không tâm, không tứ, có sự đoạn diệt các tâm và tứ".

9) Khi nghe nói vậy, Nigantha Nàtaputta nhìn quanh hội chúng của mình và nói:

-- Chư Tôn giả có thấy chăng? Thật không chất trực là gia chủ Citta này! Thật hư vọng là gia chủ Citta này! Thật hư vọng là gia chủ Citta này!

-- Thưa Tôn giả, tôi hiểu lời nói của Tôn giả rằng: "Chư Tôn giả có thấy chăng? Thật chất trực là gia chủ Citta này! Thật không hư vọng là gia chủ Citta này! Thật không hư vọng là gia chủ Citta này!". Và này, thưa Tôn giả, tôi hiểu lời nói của Tôn giả rằng: "Chư Tôn giả có thấy chăng? Thật không chất trực là gia chủ Citta này! Thật hư vọng là gia chủ Citta này! Thật hư vọng là gia chủ Citta này!"

10) Thưa Tôn giả, nếu lời nói đầu tiên của Tôn giả là chơn chánh, thời lời nói sau của Tôn giả là hư vọng. Thưa Tôn giả, nếu lời nói sau của Tôn giả là chơn chánh, thời lời nói đầu của Tôn giả là hư vọng. Thưa Tôn giả, có mười câu hỏi hợp lý này, nếu Tôn giả hiểu ý nghĩa của chúng, thời Tôn giả đấm trả (patihareyyasi) tôi một đấm cùng với chúng Nigantha. Một câu hỏi, một câu giải thích, một câu trả lời. Hai câu hỏi, hai câu giải thích, hai câu trả lời. Ba câu hỏi, ba câu giải thích, ba câu trả lời. Bốn câu hỏi, bốn câu giải thích, bốn câu trả lời. Năm câu hỏi, năm câu giải thích, năm câu trả lời. Sáu câu hỏi, sáu câu giải thích, sáu câu trả lời. Bảy câu hỏi, bảy câu giải thích, bảy câu trả lời. Tám câu hỏi, tám câu giải thích, tám câu trả lời. Chín câu hỏi, chín câu giải thích, chín câu trả lời. Mười câu hỏi, mười câu giải thích, mười câu trả lời.

11) Rồi gia chủ Citta không hỏi Nigantha Nàtaputta mười câu hỏi hợp lý này, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi.

IX. Acela (Lỏa thể) (S.iv,300)

1). ..

2) Lúc bấy giờ lỏa thể Kassapa đã đi đến Macchikàsanda, một bạn cũ của gia chủ Citta khi còn là gia chủ.

3) Gia chủ Citta nghe lỏa thể Kassapa, một bạn cũ của mình khi còn là gia chủ, đã đến Macchikàsanda. Rồi gia chủ Citta đi đến lỏa thể Kassapa; sau khi đến, nói lên với lỏa thể Kassapa những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu liền ngồi xuống một bên.

4) Ngồi một bên, gia chủ Citta nói với lỏa thể Kassapa:

-- Tôn giả Kassapa, Tôn giả xuất gia đã bao lâu?

-- Nay Gia chủ, ta đã xuất gia khoảng ba mươi năm.

5) -- Thừa Tôn giả, trong ba mươi năm ấy, Tôn giả có chứng được pháp thượng nhân nào, tri kiến thù thắng nào xứng đáng bậc Thánh và được lạc trú?

-- Nay Gia chủ, trong suốt ba mươi năm ấy, ta không chứng được và không được lạc trú một pháp thượng nhân nào, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh, ngoại trừ sự lỏa thể, sự trọc đầu, sự phủ bụi và đất cát (pàvānipphotana).

6) Khi nghe nói vậy, gia chủ Citta nói với lỏa thể Kassapa:

-- Thật là bất tư nghi, thật là hy hữu, chánh pháp được thuyết trong suốt ba mươi năm ấy, không chứng được, không được lạc trú một pháp thượng nhân nào, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh!

7) -- Nay Gia chủ, đã bao lâu Ông làm người cư sĩ?

-- Thừa Tôn giả, tôi thành người cư sĩ đã được ba mươi năm.

8) -- Trong suốt ba mươi năm ấy, nay Gia chủ, Ông có chứng được và được lạc trú pháp thượng nhân nào, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh?

-- Sao lại không vậy được, thừa Tôn giả! Nếu tôi muốn, thừa Tôn giả, tôi ly dục, ly pháp bất thiện, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm, có tứ. Nếu tôi muốn, thừa Tôn giả, tôi chỉ tịnh tâm và tứ... chứng và trú Thiền thứ hai. Nếu tôi muốn, thừa Tôn giả, ly hỷ... tôi chứng và trú Thiền thứ ba. Nếu tôi muốn, thừa Tôn giả, đoạn tận lạc... tôi chứng và trú Thiền thứ tư. Nếu tôi mệnh chung sớm hơn Thế Tôn, thừa Tôn giả, không có gì lạ, nếu Thế Tôn sẽ nói về tôi như sau: "Không có một kiết sử nào, do bị trói buộc bởi kiết sử ấy, Citta trở lui tại thế giới này nữa".

9) Khi nghe nói vậy, lỏa thể Kassapa nói với gia chủ Citta:

-- Thật là vi diệu, thừa Tôn giả! Thật là hy hữu, thừa Tôn giả, Chánh pháp được khéo thuyết. Một gia chủ mặc áo trắng lại có thể chứng đạt được, lại có thể lạc trú pháp thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh! Thừa Gia chủ, hãy cho tôi được xuất gia trong Pháp và Luật này. Hãy cho tôi thọ đại giới.

10) Rồi gia chủ Citta đưa lỏa thể Kassapa đến một số Tỷ-kheo trưởng lão; sau khi đến, thừa với các Tỷ-kheo trưởng lão:

-- Bạch chư Thượng tọa, lỏa thể Kassapa này là một người bạn của chúng con khi chúng con còn là gia chủ. Chư Thượng tọa hãy cho người này xuất gia, cho thọ đại giới. Con sẽ cố gắng cúng dường các vật liệu như y, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dục phẩm trị bệnh.

11) Lỏa thể Kassapa được xuất gia trong Pháp và Luật này, được thọ đại giới. Được thọ đại giới không bao lâu, Tôn giả Kassapa sống một mình, an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. Không bao lâu vị ấy đạt được mục đích mà các thiện nam tử chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến: đó là Vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, tự mình chứng tri với thượng trí, chứng đạt và an trú. Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa".

12) Và Tôn giả Kassapa trở thành một vị A-la-hán nữa.

X. Thăm Người Bệnh (S.iv,302)

1-2) Lúc bấy giờ, gia chủ Citta bị bệnh, khổ đau, bị trọng bệnh.

3) Rồi số đông chư Thiên ở hoa viên, chư Thiên ở rừng, chư Thiên ở cây, chư Thiên ở rừng các dược thảo, các cây trong rừng tụ hội lại và nói với gia chủ Citta:

-- Nay Gia chủ hãy nguyện: "Trong tương lai, ta sẽ thành vua Chuyển luân Thánh vương!"

Khi được nghe nói vậy, gia chủ Citta nói với chư Thiên ở hoa viên, chư Thiên ở rừng, chư Thiên ở cây, chư Thiên ở rừng các dược thảo, các cây trong rừng:

-- Cái ấy là vô thường, cái ấy là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua.

4) Khi được nghe nói vậy, các bạn bè thân hữu, các bà con huyết thống nói với gia chủ Citta:

-- Nay Thiện gia nam tử, hãy an trú chánh niệm, chớ có nói lung tung.

-- Tôi nói với các vị những gì khiến các vị nói với tôi: "Nay Thiện gia nam tử, hãy an trú chánh niệm, chớ có nói lung tung"?

-- Nay Thiện nam tử, vì Ông nói như sau: "Cái ấy là vô thường, cái ấy là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua".

-- Vì rằng, chư Thiên các hoa viên, chư Thiên ở rừng, chư Thiên ở cây, chư Thiên trú ở rừng các dược thảo, các cây trong rừng đã nói với tôi như sau: "Nay Gia chủ, hãy nguyện: 'Trong tương lai, ta sẽ thành vua Chuyển luân Thánh vương'". Cho nên tôi mới trả lời với họ: 'Cái ấy là vô thường, cái ấy là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua'".

5) -- Nay Thiện gia nam tử, các chư Thiên ở hoa viên... các cây trong rừng đã quán thấy ý nghĩa gì mà

nói với Ông: "Này Gia chủ hãy nguyện: 'Trong tương lai, ta sẽ thành vua Chuyển luân Thánh vương'"?
-- Các chư Thiên ở hoa viên, chư Thiên ở rừng, chư Thiên ở cây, chư Thiên trú ở rừng các dược thảo, các cây trong rừng ấy đã suy nghĩ như sau: "Gia chủ Citta này giữ giới, tánh thiện, nếu phát nguyện: 'Trong tương lai, ta sẽ thành vị Chuyển luân Thánh vương!' Tâm nguyện thanh tịnh, đúng pháp, sẽ làm cho thành công người trì giới, sẽ đem đến quả đúng pháp". Chư Thiên ở hoa viên, chư Thiên ở rừng, chư Thiên ở cây, chư Thiên ở rừng các dược thảo, các cây trong rừng ấy, do quán thấy ý nghĩa như vậy nên đã nói như sau: "Này Gia chủ, hãy phát nguyện: 'Trong tương lai ta làm vị Chuyển luân Thánh vương'". Do vậy, tôi nói với họ: "Cái ấy là vô thường, cái ấy là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua".

-- Này Thiện gia nam tử, hãy giáo giới cho chúng tôi.

-- Vậy các Ông cần phải học như sau: "Chúng tôi sẽ đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật: 'Vị ấy là Thế Tôn, bậc ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn". Chúng tôi sẽ có đủ lòng tin bất động đối với Pháp: 'Đây là Pháp do Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, có kết quả tức thời, đến đê mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người trí tự mình giác hiểu'. Chúng tôi sẽ có đầy đủ lòng tin bất động đối với chúng Tăng: 'Thiện hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn. Trục hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn. Như lý hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn. Thanh tịnh hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn. Tức là bốn đôi tám chúng. Chúng đệ tử của Thế Tôn là đáng được tôn kính, đáng được cung kính, đáng được kính lễ, đáng được chấp tay, là phước điền vô thượng ở đời'. Tất cả những gì có thể đem cho trong gia tộc, tất cả phải đem cúng dường, phân phát cho những vị trì giới và có thiện tánh".

Như vậy, các Ông cần phải học tập.

7) Khi gia chủ Citta khiến cho các bạn bè thân hữu, các bà con huyết thống có tịnh tín đối với đức Phật, đối với chúng Tăng và khuyên họ bố thí, vị ấy liền mệnh chung.

-ooOoo-